TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HSST
Ngày: 21/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Lê Văn Hưởng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bảy – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/6/2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2019/TLST - HS ngày 31/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST - HS ngày 07/6/2019 đối với bị cáo:

Phạm Vinh Q (tên gọi khác: Phạm Đức Q và Phạm Văn Q), sinh năm 1990; giới tính: Nam; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn P, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Đức T và bà Đỗ Thị L; vợ, con: chưa có. Tiền án: Ngày 17/12/2008, TAND quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 9 năm tù về tội "*Cướp tài sản*" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 BLHS năm 1999; ngày 26/4/2017 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/4/2019, đến ngày 27/4/2019 áp dụng biện pháp tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/4/2019, bị cáo Phạm Vinh Q cùng với Lê Việt C, sinh năm 1999; trú tại thôn Đ, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam đang đi bộ ở đoạn đường thuộc khu vực thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam thì gặp một người đàn ông đi xe môtô đến. C giới thiệu người này là anh của C. Cả ba đứng

nói chuyện một lúc thì người này rủ Q góp tiền đi mua ma túy về cùng sử dụng thì Q đồng ý và lên xe mô tô đi cùng người này còn C vẫn đứng ở đó. Người đàn ông chở Q đi đến đoạn đường khu vực cầu X thuộc địa bàn thành phố N, tỉnh Nam Định thì gặp một người phụ nữ đứng một mình ven đường. Người đàn ông chở Q dừng xe và hỏi mua Heroine, người phụ nữ này đồng ý bán thì Q lấy trong túi quần phía sau bên trái đang mặc ra 500.000 đồng đưa cho người đàn ông đi cùng, người này cầm tiền và lấy thêm của mình 500.000 đồng đưa cho người phụ nữ để mua Heroine. Người phụ nữ đó cầm tiền và đưa lại cho Q 01 túi ni lông màu trắng hàn kín. Q cầm túi ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải còn người đàn ông điều khiển xe môtô chở Q quay về. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày khi đi đến đoạn đường QL 21A thuộc địa bàn thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam thì bị Tổ công tác của Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã T tuần tra phát hiện có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi đó Phạm Vinh Q xuống xe, còn đối tượng chở Q điều khiển xe môtô tăng ga bỏ chạy thoát. Quá trình kiểm tra Phạm Vinh Q đã thả 01 túi ni lông xuống đường ngay cạnh chỗ đứng nhưng bị lực lượng Công an phát hiện, yêu cầu nên Q nhặt lên giao nộp cho lực lượng Công an. Q khai nhận đó là Heoine vừa đi mua về để sử dụng. Trên cơ sở lời khai ban đầu của Q, lực lượng Công an đã đưa Q về trụ sở UBND xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng là 01 túi ni lông màu trắng hàn kín, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Vinh Q tại thôn P, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 403/GĐKTHS ngày 25/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: "Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) túi ni lông màu trắng hàn kín được niêm phong ký hiệu QT gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu QT: 1,701 gam".

Tại Cáo trạng số 37/CT - VKS ngày 30/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị can Phạm Vinh Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Phạm Vinh Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Q từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo Q đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người khác không có khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] - Về tội danh: Hành vi tàng trữ trái phép 1,701g (Một phẩy bảy trăm linh một gam) chất Heroine của bị cáo Phạm Vinh Q bị lực lượng Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam bắt quả tang vào khoảng 18 giờ ngày 24/4/2019, tại đoạn đường QL 21A thuộc địa bàn thôn D, xã T, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phải chịu tình tiết "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt tù về tội "Cướp tài sản" nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội do vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[6] Tình tiết khác: Về nguồn gốc số Heroine đã thu giữ và đối tượng đã bán Heroine cho Phạm Vinh Q: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số Heroine và đối tượng có liên quan để xử lý.

Đối với Lê Việt C khai nhận ngày 24/4/2019 C có gặp và nói chuyện với Phạm Vinh Q tại đoạn đường khu vực thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam thì có một người đàn ông đi xe môtô đến. C chỉ quen mặt chứ không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này. Sau đó cả ba đứng nói chuyện một lúc thì người đàn ông này chở Q đi đâu, làm gì C không biết nên không có căn cứ để xử lý.

Tài liệu điều tra không xác định được đối tượng đã rủ và chở Phạm Vinh Q bằng xe môtô đi mua Heroine để xử lý theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Vinh Q (tên gọi khác: Phạm Đức Q và Phạm Văn Q) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Phạm Vinh Q (tên gọi khác: Phạm Đức Q và Phạm Văn Q) **03** (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (24/4/2019).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 02 phong bì niêm phong đều có số 403/GĐKTHS mặt trước phong bì ghi Cơ quan CSĐT-CAH B, tỉnh Hà Nam theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Vinh Q (tên gọi khác: Phạm Đức Q và Phạm Văn Q) phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo Q biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(Đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã A, huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.